

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/DS - ST

Ngày: 12 - 9 - 2025.

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hán Thanh Nhân.**

2. Bà **Lê Việt Hà.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Phú Thọ, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Phú Thọ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 45/2025/TLST - DS ngày 01 tháng 4 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST - DS ngày 29/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Ngô Đình Vượng**, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Số nhà 108, thôn 7 Liên Đàm, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt do có Đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông **Lê Trung Dũng**, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Khu 18, xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt do có Đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án ông Ngô Đình Vượng trình bày: Do có mối quan hệ là bạn bè với nhau từ năm 1996 nên năm 2022 ông có cho ông Lê Trung Dũng, sinh năm 1965 (quê quán tại huyện

Tam Nông, tỉnh Phú Thọ cũ) vay số tiền là 162.000.000 đồng (Thời điểm này ông Dũng đang cư trú tại số nhà 103, thôn 7, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng cũ). Khi vay tiền hai bên có viết giấy vay tiền và thỏa thuận lãi suất là 1,5%/tháng. Đến năm 2023, ông Dũng vẫn chưa trả cho ông số tiền nợ trên nên ngày 14/01/2023, ông Dũng viết lại giấy vay tiền với ông với số tiền là 200.000.000 đồng. Thực chất khoản tiền này là chốt lại khoản tiền vay 162.000.000 đồng và tiền lãi của năm 2022 là 38.000.000 đồng. Cũng trong ngày 14/01/2023 ông Dũng cũng ký tiếp Giấy vay tiền với ông với số tiền 240.000.000 đồng và hẹn đến ngày 24/02/2024 sẽ trả. Thực chất là số tiền 240.000.000 đồng này gồm: Tiền gốc và tiền lãi thể hiện tại giấy vay tiền ngày 14/01/2023 là 200.000.000 đồng; Tiền lãi (với lãi suất 1,5%/tháng) từ ngày 14/01/2023 đến ngày 24/02/2024 là 40.000.000 đồng (trên tổng số tiền 200.000.000 đồng). Sau khi ông Dũng viết giấy vay tiền ngày 14/01/2023 thì ông đã xé giấy vay tiền năm 2022. Thực tế ông chỉ đưa cho ông Dũng số tiền 162.000.000 đồng (đưa từ năm 2022). Số tiền 240.000.000 đồng thể hiện tại Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 ông Dũng không nhận tiền mặt mà thực chất chỉ là chốt nợ với ông và đến ngày 24/02/2024 ông Dũng phải trả ông số tiền 240.000.000 đồng (bao gồm cả gốc và các khoản tiền lãi).

Tại Đơn khởi kiện ngày 10/10/2024 và Bản tự khai ngày 02/11/2024 ông Ngô Đình Vượng yêu cầu ông Lê Trung Dũng phải trả số tiền gốc: 240.000.000 đồng và tiền lãi là 36.000.000 đồng.

Tại Bản tự khai ngày 06/8/2025 ông Ngô Đình Vượng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Lê Trung Dũng phải trả cho ông các khoản tiền như sau:

- Nợ gốc là: 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).
- Nợ lãi năm 2022 (lãi suất 1,5%/tháng) là: 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng).
- Nợ lãi từ ngày 14/01/2023 đến ngày 14/7/2025 (lãi suất 1%/tháng) là: 87.480.000 đồng (Tám mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng cả gốc và lãi là: 287.480.000 đồng (Hai trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra ông không yêu cầu ông Dũng phải trả khoản tiền nào khác.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 24/7/2025 ông Lê Trung Dũng trình bày: Năm 2016, ông có vào sinh sống và làm ăn tại xã Liên Đàm, Di Linh, Lâm Đồng và quen biết ông Ngô Đình Vượng, sinh năm: 1963, ở số nhà 108, thôn 7, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Vào thời điểm năm 2022 hoặc 2023 ông có vay của ông Vượng số tiền 65.000.000 đồng. Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền và thỏa thuận lãi suất tiền vay là 1,5%/tháng. Khoản vay này đến nay ông chưa trả được cho ông Vượng. Hiện nay ông không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì cho khoản vay này.

Ngày 14/01/2023 ông không viết giấy vay tiền để vay ông Vượng số tiền

240.000.000 đồng như ông Vượng đã trình bày và cung cấp Giấy vay tiền cho Tòa án. Ông khẳng định chữ ký “Dũng” và chữ viết “Lê Trung Dũng” trong giấy vay tiền ngày 14/01/2023 mà ông Vượng cung cấp cho Tòa án không phải là chữ ký và chữ viết của ông.

Nay ông Vượng khởi kiện yêu cầu ông trả tổng số tiền cả gốc và lãi là 287.480.000 đồng (Hai trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) quan điểm của ông như sau: Ông không nhất trí vì ông chỉ vay của ông Vượng 65.000.000 đồng. Tuy nhiên ông không đề nghị Tòa án trung cầu giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Ngô Đình Vượng khởi kiện đối với ông Lê Trung Dũng đề yêu cầu ông Dũng phải tổng số tiền còn nợ cả gốc là lãi là 287.480.000 đồng theo Giấy vay tiền ngày 14/01/2023. Do đó, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Phú Thọ.

- Quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể: Yêu cầu Bị đơn phải trả số tiền gốc còn nợ là 162.000.000 đồng và các khoản tiền lãi. Tổng cả gốc và lãi là 287.480.000 đồng. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xem xét, giải quyết trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Về thời hiệu khởi kiện: 02 Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 các bên đều thỏa thuận thời hạn trả tiền (cuối năm 2023 và ngày 24/02/2024). Ngày 10/10/2024 ông Vượng có Đơn khởi kiện tại TAND huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 25/11/2024 TAND huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng thụ lý vụ án. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự 2015 thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

- Về sự vắng mặt của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn và Bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu buộc ông Lê Trung Dũng phải trả số tiền nợ gốc 162.000.000 đồng: Quá trình giải quyết vụ án ông Ngô Đình Vượng đã xuất trình cho Tòa án 02 Giấy vay tiền đều đề ngày 14/01/2023 trong đó có 01 Giấy vay tiền thể hiện số tiền vay 200.000.000 đồng và 01 Giấy vay tiền thể hiện số tiền vay 240.000.000 đồng.

Theo ông Ngô Đình Vượng thì hai khoản tiền vay thể hiện tại 02 Giấy vay tiền trên thực chất chỉ là một khoản vay ban đầu vào năm 2022 với số tiền gốc thực tế vay là 162.000.000 đồng. Sau đó do ông Dũng không trả được nên hai bên thống nhất viết lại Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 thể hiện số tiền vay là 200.000.000 đồng (bao gồm gốc 162.000.000 đồng; Lãi của năm 2022: 38.000.000 đồng). Cùng ngày 14/01/2023 ông Dũng lại ký tiếp 1 Giấy vay tiền nữa với số tiền vay 240.000.000 đồng (bao gồm gốc: 200.000.000 đồng và tiền lãi từ 14/01/2023 đến 24/02/2024 là 40.000.000 đồng (lãi suất vay 1,5%/tháng)). Thực tế số tiền gốc mà ông Dũng vay của ông chỉ có 162.000.000 đồng và nay ông chỉ yêu cầu ông Dũng phải trả số tiền nợ gốc này và các khoản tiền lãi như ông đã trình bày tại Bản tự khai ngày 06/8/2025.

Về phía ông Lê Trung Dũng không thừa nhận đã vay ông Ngô Đình Vượng số tiền gốc 162.000.000 đồng và không nhất trí trả số tiền gốc trên cùng các khoản tiền lãi như yêu cầu của ông Vượng. Ông Dũng chỉ thừa nhận nợ ông Vượng số tiền 65.000.000 đồng nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho khoản vay 65.000.000 đồng.

Ngày 11/8/2025 Tòa án đã có Quyết định trưng cầu giám định chữ ký “Dũng” và chữ viết “Lê Trung Dũng” tại 02 Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 so với các mẫu chữ ký, chữ viết của ông Dũng trên cơ sở Đơn đề nghị trưng cầu giám định của ông Ngô Đình Vượng.

Tại Kết luận giám định số 1479/KL-KLHS ngày 24/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

“5.1- Chữ ký dạng chữ viết Dũng và các chữ “Lê Trung Dũng” dưới mục “Người vay tiền” trên “Giấy vay tiền” (mẫu cần giám định ký hiệu A1) so với chữ ký dạng chữ viết Dũng và các chữ “Lê Trung Dũng” dưới mục “Người viết” trên “Giấy vay tiền”(mẫu cần giám định ký hiệu A2) **là do cùng một người ký và viết ra.**

5.2- Chữ ký dạng chữ viết Dũng và các chữ “Lê Trung Dũng” dưới mục “Người vay tiền” trên trên “Giấy vay tiền” (mẫu cần giám định ký hiệu A1); Chữ ký dạng chữ viết Dũng và các chữ “Lê Trung Dũng” dưới mục “Người viết” trên “Giấy vay tiền”(mẫu cần giám định ký hiệu A2) so với chữ ký dạng chữ viết Dũng và các chữ “Lê Trung Dũng” dưới mục “Người khai” trên “Biên bản lấy lời khai của đương sự” (mẫu so sánh ký hiệu M1); dưới mục “Người bị buộc tội, người bị hại, đương sự” trên “Bản thông tin về người được trợ giúp pháp lý” (mẫu so sánh ký hiệu M2); dưới mục “Người giao nộp tài liệu, chứng cứ” trên “Biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ” (mẫu so sánh ký hiệu M3); dưới mục “Người làm đơn” trên “Đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt” (mẫu so sánh ký hiệu M4); dưới mục “Người nhận” trên “Biên bản giao nhận” (mẫu so sánh ký hiệu M5) **là do cũng một người ký và viết ra.”**

Ngoài ra, tại Thông báo thụ lý vụ án số 49/TB - TLVA ngày 08/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng do ông Ngô Đình Vượng cung cấp cho Tòa án tại mục “*Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa*

án giải quyết bao gồm:” thể hiện: “...*Về nợ chung: Ông Dũng trình bày, ông có nợ ông Ngô Đình Vượng số tiền 162.000.000 đồng... Khi ly hôn ông chịu trách nhiệm trả số nợ trên*”.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của Nguyên đơn, Kết luận giám định nêu trên và nội dung yêu cầu khởi kiện thể hiện tại Thông báo thụ lý vụ án 49/TB - TLVA ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có căn cứ để xác định ông Lê Trung Dũng còn nợ ông Ngô Đình Vượng số tiền gốc là 162.000.000 đồng. Hiện nay khoản tiền này ông Dũng vẫn chưa trả được cho ông Vượng.

Xét thấy 02 Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 được xác định là Hợp đồng vay tài sản có lãi suất và có thời hạn. Hiện nay thời hạn trả nợ theo thỏa thuận tại Giấy vay tiền đã hết nên ông Vượng có quyền khởi kiện để yêu cầu ông Dũng phải trả nợ là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 429, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015. Vì vậy, cần buộc ông Lê Trung Dũng phải có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Đình Vượng số tiền gốc còn nợ là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

[2.2] Về tiền lãi và lãi suất: Quá trình giải quyết vụ án ông Ngô Đình Vượng yêu cầu ông Dũng phải trả các khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc 162.000.000 gồm: Tiền lãi của năm 2022 với lãi suất 1,5%/tháng: 38.000.000 đồng; Tiền lãi từ ngày 14/01/2023 đến 14/07/2025 với lãi suất 1%/tháng: 87.480.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về lãi suất: Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định: “*Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác...*”. Tại Giấy vay tiền ngày 14/01/2023 các bên thỏa thuận mức lãi suất là 1,5%/tháng. Quá trình giải quyết vụ án ông Vượng đề nghị áp dụng mức lãi suất 1%/tháng từ thời điểm 14/01/2023 đến 14/7/2025. Xét thấy việc các bên thỏa thuận mức lãi suất như trên và mức lãi suất mà ông Vượng đề nghị trong quá trình giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Đối với số tiền lãi: Quá trình giải quyết ông Vượng yêu cầu ông Dũng phải trả tiền lãi của hai thời điểm tính lãi gồm: Tiền lãi của năm 2022 là 38.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 14/01/2023 đến ngày 14/7/2025 là 87.480.000 đồng (Số tiền nợ gốc làm căn cứ để tính lãi là 162.000.000 đồng). Tuy nhiên, sau xem xét cách tính tiền lãi của ông Vượng thấy rằng có sự tính toán sai về số tiền lãi cụ thể:

+ Tiền lãi của năm 2022: $162.000.000 \text{ đồng} \times 1,5\%/\text{tháng} \times 12 \text{ tháng} = 29.160.000 \text{ đồng}$.

+ Tiền lãi từ ngày 14/01/2023 đến 14/07/2025 (30 tháng): $162.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 30 \text{ tháng} = 48.600.000 \text{ đồng}$.

Tổng lãi là: 77.760.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Như vậy, khoản tiền lãi ông Vượng đề nghị vượt quá là 47.720.000 đồng. Do đó, đối với khoản tiền lãi này Hội đồng xét xử sẽ không chấp nhận mà chỉ chấp nhận tổng số tiền lãi là 77.760.000 đồng.

[3] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Phú Thọ: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào các quy định của pháp luật, đề nghị HĐXX:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Đình Vượng.

Buộc ông Lê Trung Dũng có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Đình Vượng các khoản tiền còn nợ gồm:

- Nợ gốc: 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

- Nợ lãi của năm 2022: 29.160.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi triệu đồng).

- Nợ lãi từ ngày 14/01/2023 đến ngày 14/7/2025: 48.600.000 đồng (Bốn mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cả gốc và lãi: 239.760.000 đồng (Hai trăm ba mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Đình Vượng về việc yêu cầu ông Lê Trung Dũng phải trả số tiền lãi: 47.720.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Đình Vượng và ông Lê Trung Dũng do đều là người cao tuổi.

Về chi phí tố tụng: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Lê Trung Dũng phải chịu tiền chi phí trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Do một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Đình Vượng được chấp nhận nên ông Lê Trung Dũng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu được chấp nhận. Đối với 1 phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Đình Vượng không được chấp nhận nên ông Vượng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận. Tuy nhiên, ông Ngô Đình Vượng và ông Lê Trung Dũng đều là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký của ông Lê Trung Dũng tại 02 Giấy vay tiền ngày 14/01/2023. Kết quả giám định xác định chữ ký, chữ viết trong 02 Giấy vay tiền

trên là do ông Dũng ký và viết. Do yêu cầu đòi tiền nợ gốc của ông Ngô Đình Vượng được chấp nhận nên ông Dũng phải chịu toàn bộ chi phí giám định theo quy định của pháp luật. Ông Ngô Đình Vượng đã nộp khoản tiền chi phí trưng cầu giám định này nên ông Dũng phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Vượng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 429, Điều 463; Điều 466; khoản 1 Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 điều 147; Khoản 2 Điều 161, Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025. Điểm d khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Đình Vượng.

Buộc ông Lê Trung Dũng có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Đình Vượng các khoản tiền còn nợ gồm:

- Nợ gốc: 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

- Nợ lãi của năm 2022: 29.160.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi triệu đồng).

- Nợ lãi từ ngày 14/01/2023 đến ngày 14/7/2025: 48.600.000 đồng (Bốn mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cả gốc và lãi: 239.760.000 đồng (Hai trăm ba mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài các khoản tiền trên ông Lê Trung Dũng không phải trả cho ông Ngô Đình Vượng khoản tiền nào khác.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Đình Vượng về việc yêu cầu ông Lê Trung Dũng phải trả số tiền lãi: 47.720.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Ngô Đình Vượng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Trung Dũng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Đình Vượng và ông Lê Trung Dũng do đều là người cao tuổi.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Trung Dũng phải chịu 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền chi phí giám định. Xác nhận ông Ngô Đình Vượng đã nộp đủ số tiền chi phí giám định. Ông Lê Trung Dũng có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Ngô Đình Vượng số tiền chi phí giám định là: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Ông Ngô Đình Vượng và ông Lê Trung Dũng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND Khu vực 4 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Phú Thọ;
- Các đ-ơng sự;
- L- u: HS - VP.

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

